

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 đối với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bộ Tiêu chí xác định chỉ số Cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 đối với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Mục đích

Tổ chức đánh giá và phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) năm 2020 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện*) dựa trên các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần đã được phê duyệt tại Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Trên cơ sở kết quả đánh giá, phân loại kết quả CCHC được công bố hàng năm, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ về CCHC của đơn vị cho phù hợp với yêu cầu chung của tỉnh; đề ra giải pháp khắc phục được những thiếu sót, hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Đánh giá toàn diện các lĩnh vực chủ yếu của CCHC, bao gồm 07 nhóm lĩnh vực được xác định trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*Kế hoạch số 3883/KH-UBND ngày 23/12/2019*);

Việc tự đánh giá, chấm điểm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đảm bảo trung thực, khách quan, đúng quy định;

Xác định được Chỉ số CCHC phản ánh thực chất, khách quan kết quả CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Đảm bảo tính kịp thời của việc đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2020 để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC, làm tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng năm 2020.

3. Đối tượng thực hiện

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện như sau:

1. Tiêu chí đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành

Đánh giá trên 7 lĩnh vực, tương ứng với 7 chỉ số thành phần, 27 tiêu chí và 56 tiêu chí thành phần, thang điểm đánh giá là 100 điểm, cụ thể:

- Công tác chỉ đạo, điều hành: 5 tiêu chí, 7 tiêu chí thành phần (12 điểm).
- Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật: 3 tiêu chí, 7 tiêu chí thành phần (14 điểm).
- Cải cách thủ tục hành chính: 5 tiêu chí, 16 tiêu chí thành phần (22 điểm).
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: 4 tiêu chí, 7 tiêu chí thành phần (9 điểm).
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: 3 tiêu chí, 5 tiêu chí thành phần (15 điểm).
- Cải cách tài chính công: 3 tiêu chí (6 điểm).
- Hiện đại hóa hành chính: 4 tiêu chí, 14 tiêu chí thành phần (22 điểm).

2. Tiêu chí đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính đối với UBND cấp huyện

Đánh giá trên 7 lĩnh vực, tương ứng với 7 chỉ số thành phần, 29 tiêu chí và 60 tiêu chí thành phần, thang điểm đánh giá là 100 điểm, cụ thể:

- Công tác chỉ đạo, điều hành: 5 tiêu chí, 7 tiêu chí thành phần (12 điểm).
- Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật: 2 tiêu chí, 7 tiêu chí thành phần (12 điểm)
- Cải cách thủ tục hành chính: 5 tiêu chí, 17 tiêu chí thành phần (22 điểm).
- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: 4 tiêu chí, 7 tiêu chí thành phần (9 điểm)
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: 4 tiêu chí, 8 tiêu chí thành phần (15 điểm).
- Cải cách tài chính công: 5 tiêu chí (8 điểm).
- Hiện đại hóa hành chính: 4 tiêu chí, 14 tiêu chí thành phần (22 điểm)

III. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ

1. Thang điểm và cách tính Chỉ số cải cách hành chính

a) Thang điểm

- Thang điểm đánh giá là 100, được xác định cụ thể đối với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Bộ Tiêu chí xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Cách tính Chỉ số CCHC

Điểm Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện được tính theo công thức:

Tổng điểm thẩm định/Tổng điểm tối đa = Chỉ số CCHC

Trong đó:

- Điểm thẩm định là: Điểm được xác định dựa trên cơ sở Điểm tự đánh giá của cơ quan, đơn vị được Hội đồng thẩm định đánh giá, thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét công nhận.

- Tổng điểm tối đa là: 100 điểm

2. Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị

Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tự đánh giá kết quả công tác CCHC năm 2020 của đơn vị mình bằng cách cho điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần tương ứng với Bộ Tiêu chí xác định Chỉ số CCHC (*ban hành theo Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh*), đồng thời kèm theo tài liệu kiểm chứng.

Đối với những tiêu chí, tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện hết nội dung đánh giá, chấm điểm, cơ quan, đơn vị cần giải trình cụ thể bằng văn bản về cách tự đánh giá, tính điểm.

Việc tự đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị được tiến hành với thành phần như sau:

- Đối với sở, ban, ngành: Phải có sự tham gia của Thủ trưởng đơn vị và Trưởng các phòng, ban chuyên môn liên quan thuộc sở, ban, ngành;

- Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện: Phải có sự tham gia của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Trưởng các phòng, ban chuyên môn liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Tùy vào đặc điểm, tình hình và để đảm bảo khách quan, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể mời thêm các thành phần khác cùng tham gia tự chấm điểm.

Thời gian: Trước ngày 31 tháng 10 năm 2020.

Phương tiện đánh giá: Phần mềm chấm điểm và xếp hạng Chỉ số CCHC (<http://chamdiemcchc.hanam.gov.vn/>).

3. Tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả tự chấm điểm của các cơ quan, đơn vị

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ tham mưu giúp Hội đồng đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của tỉnh tổ chức thẩm định, thống nhất đánh giá kết quả tự chấm điểm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian: Trước ngày 18 tháng 11 năm 2020.

IV. PHÂN LOẠI VÀ CÔNG BỐ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Phân loại chỉ số CCHC

Ủy ban nhân dân tỉnh phân loại Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện trên cơ sở điểm chỉ số CCHC của mỗi cơ quan, đơn vị theo thứ tự từ cao đến thấp, chia thành các nhóm như sau:

- Đơn vị xuất sắc: Từ 95 đến 100 điểm;
- Đơn vị tốt: Từ 85 đến dưới 95 điểm;
- Đơn vị khá: Từ 75 đến dưới 85 điểm;
- Đơn vị trung bình: Từ 70 đến dưới 75 điểm;
- Đơn vị yếu: Dưới 70 điểm.

2. Công bố Chỉ số cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố Chỉ số CCHC năm 2020 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

V. KINH PHÍ

Kinh phí triển khai xác định chỉ số CCHC được đảm bảo bằng nguồn ngân sách nhà nước năm 2020 của tỉnh và thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Hoàn thành xong trước ngày 30/11/2020.

Các bước thực hiện và thời gian tiến hành do Hội đồng đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2020 đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố của tỉnh hướng dẫn cụ thể bằng văn bản.

VII. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Để thực hiện hiệu quả việc đánh giá Chỉ số CCHC năm 2020 đối với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, Ủy ban nhân dân tỉnh phân công như sau:

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch này:

- Ban hành Hướng dẫn và đơn đốc các cơ quan, đơn vị tiến hành tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC (Tháng 10);

- Tổng hợp kết quả tự đánh giá và thực hiện công tác kiểm tra thực tế việc tự chấm điểm tại các đơn vị; phối hợp với các cơ quan được phân công thực hiện việc thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai đánh giá, xác định và công bố chỉ số CCHC năm 2020 của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Trực tiếp thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị về các lĩnh vực:

- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC;
- Cải cách tổ chức bộ máy Nhà nước;
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác đánh giá, phân loại và công bố chỉ số CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.
- Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị về lĩnh vực:
 - + Cải cách thủ tục hành chính.
 - + Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

3. Sở Tư pháp

- Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị về lĩnh vực:
- Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

4. Sở Tài chính

- Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị về lĩnh vực:
- Cải cách tài chính công.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị về lĩnh vực hiện đại hóa nền hành chính, gồm 03 tiêu chí:

- Ứng dụng công nghệ thông tin;
- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến;
- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị về tiêu chí áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008; 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan (*thuộc lĩnh vực hiện đại hóa nền hành chính*).

Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- BCĐ CCHC tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, NC, KSTTHC, HCTC;
- Lưu: VT, NC_(T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Lụa